

## THÔNG BÁO

### Về việc triển khai thực hiện Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô

Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 09/10/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/4/2020.

Thực hiện Văn bản số 2232/BGTVT-VT ngày 13/3/2020 của Bộ GTVT; Văn bản số 706/UBND-KTN ngày 07/4/2020 của UBND tỉnh Lai Châu về việc triển khai thực hiện Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ.

Sở GTVT Lai Châu thông báo tới các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Lai Châu biết và triển khai thực hiện Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

1. Các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Lai Châu tổ chức triển khai hoạt động kinh doanh vận tải bằng xe ô tô theo quy định của Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách bằng taxi: “Phải được niêm yết (dán cố định) cụm từ “XE TAXI” làm bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính sau xe với kích thước tối thiểu của cụm từ “XE TAXI” là (06 x 20) cm.

Được quyền lựa chọn gắn hộp đèn với chữ "TAXI" cố định trên nóc xe với kích thước tối thiểu là (12 x 30) cm. Trường hợp lựa chọn gắn hộp đèn với chữ "TAXI" cố định trên nóc xe thì không phải niêm yết (dán cố định) cụm từ “XE TAXI” trên kính phía trước và kính phía sau xe;” (theo Điểm b, Khoản 1, Điều 6 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

- “Doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phải thông báo đến sở Giao thông vận tải nơi cấp Giấy phép kinh doanh, phương thức tính tiền sử dụng trên xe taxi của đơn vị trước khi thực hiện kinh doanh vận tải.” (theo Khoản 5, Điều 6 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

- Xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng: “Phải được niêm yết (dán cố định) cụm từ “XE HỢP ĐỒNG” làm bằng vật liệu phản quang trên kính phía trước và kính phía sau xe; với kích thước tối thiểu của cụm từ “XE

HỢP ĐỒNG” là (06 x 20) cm;” (theo Điểm b, Khoản 1, Điều 7 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

- Từ ngày 01/4/2020, xe trung chuyển của các đơn vị kinh doanh vận tải phải lắp thiết bị giám sát hành trình (theo Khoản 1, Điều 12 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

- “Trước ngày 01/7/2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách có sức chứa từ 09 chỗ (kể cả người lái xe) trở lên, xe ô tô kinh doanh vận tải hàng hóa bằng công-te-nơ, xe đầu kéo phải lắp camera đảm bảo ghi, lưu trữ hình ảnh trên xe trong quá trình xe tham gia giao thông. Dữ liệu hình ảnh được cung cấp cho cơ quan Công an, Thanh tra giao thông và cơ quan cấp giấy phép, bảo đảm giám sát công khai, minh bạch. Thời gian lưu trữ hình ảnh trên xe đảm bảo như sau:

a) Tối thiểu 24 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly đến 500 ki-lô-mét;

b) Tối thiểu 72 giờ gần nhất đối với xe hoạt động trên hành trình có cự ly trên 500 ki-lô-mét.

(Theo Khoản 2, Điều 13 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

- “Trước ngày 01 tháng 7 năm 2020 đối với các bến xe khách từ loại 1 đến loại 4 và trước ngày 01 tháng 7 năm 2021 đối với các bến xe khách còn lại phải sử dụng phần mềm quản lý bến xe khách để quản lý hoạt động xe ra, vào bến và cung cấp thông tin (gồm: tên bến xe; tên doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải; họ và tên lái xe; biển kiểm soát xe; tuyến hoạt động; giờ xe xuất bến; số lượng hành khách khi xe xuất bến thực tế) trên Lệnh vận chuyển của từng chuyến xe hoạt động tại bến về Tổng cục Đường bộ Việt Nam. Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022, trước khi xe xuất bến doanh nghiệp, hợp tác xã kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định thực hiện cung cấp nội dung (gồm: tên bến xe; tên doanh nghiệp, hợp tác xã vận tải; họ và tên lái xe; biển kiểm soát xe; tuyến hoạt động; giờ xe xuất bến; số lượng hành khách khi xe xuất bến thực tế) trên Lệnh vận chuyển qua phần mềm của Bộ Giao thông vận tải.” (theo Khoản 8, Điều 4 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

2. Các đơn vị kinh doanh vận tải đã được cấp Giấy phép kinh doanh trước ngày 01/4/2020 không phải thực hiện cấp lại cho đến khi hết hiệu lực hoặc đến khi thực hiện cấp lại.

3. Phù hiệu xe nội bộ đã được cấp theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10/9/2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô không còn giá trị sử dụng từ ngày 01/4/2020.

4. Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu đã được cấp cho đơn vị và xe ô tô vận tải hàng hóa thuộc đối tượng kinh doanh vận tải không thu tiền trực tiếp theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9

năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô không còn giá trị sử dụng; các đơn vị và phương tiện nêu trên không thuộc đối tượng phải cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, phù hiệu từ 01/4/2020.

- Màu sắc Tem kiểm định phân biệt xe ô tô kinh doanh vận tải do Bộ GTVT quy định (theo Khoản 8, Điều 23 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020).

5. Quy định việc chuyển tiếp về cấp và sử dụng phù hiệu, biển hiệu đối với xe ô tô kinh doanh vận tải

a) Đối với xe tuyến cố định, xe buýt, xe taxi, xe tải, xe công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe hợp đồng có sức chứa từ 09 chỗ trở lên (kể cả người lái xe), xe ô tô vận tải khách du lịch có sức chứa từ 09 chỗ trở lên (kể cả người lái xe) đã được cấp phù hiệu hoặc biển hiệu trước ngày 01/4/2020 không phải thực hiện cấp lại cho đến khi hết hiệu lực hoặc đến khi thực hiện cấp lại;

b) Đối với xe hợp đồng có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe), xe ô tô vận tải khách du lịch có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) đã được cấp phù hiệu hoặc biển hiệu theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô phải thực hiện cấp lại phù hiệu theo quy định tại Nghị định này và dán cố định trên xe ô tô kinh doanh vận tải. Thời gian thực hiện xong trước ngày 01 tháng 7 năm 2021.

Trường hợp xe ô tô có sức chứa dưới 09 chỗ (kể cả người lái xe) đã được cấp phù hiệu xe hợp đồng trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành (sử dụng phần mềm tính tiền quy định tại khoản 3 Điều 6 của Nghị định này) nếu có nhu cầu thực hiện theo loại hình xe taxi phải thực hiện cấp lại phù hiệu xe taxi để hoạt động kinh doanh theo quy định.

6. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021, người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải quy định tại khoản 4 Điều 13 của Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thuộc các đơn vị kinh doanh vận tải có Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành phải đáp ứng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 67 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (Người trực tiếp điều hành hoạt động vận tải của doanh nghiệp, hợp tác xã phải có trình độ chuyên môn về vận tải).

7. Trước ngày 31 tháng 12 năm 2021, xe ô tô kinh doanh vận tải hành khách đã được cấp phù hiệu, biển hiệu theo quy định tại Nghị định số 86/2014/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô thì phải có dây an toàn tại các vị trí ghế ngồi, giường nằm (trừ xe buýt nội tỉnh).

Sở GTVT Lai Châu thông báo triển khai thực hiện Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Chính phủ với nội dung như trên, yêu cầu các đơn vị kinh doanh vận tải, bến xe khách trên địa bàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ GTVT;
- Tổng cục ĐBVN;
- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban, ngành trong tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng KT-HT huyện Sìn Hồ;
- Phòng KT-HT huyện Mường Tè;
- Các đơn vị KDVT trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị khai thác bến xe;
- Trang TTĐT Sở;
- Lưu: VT, QLVT.

} (b/c)

} (p/h)

} (t/h)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hưởng**